TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Số: 31/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số : 294/2025/TLST-DS ngày 5 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1983.

Địa chỉ : Số B, đường số A, Phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn : Công ty Cổ phần P

Trụ sở : số E T, Phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thới Phương T – Đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 25/6/2025.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị B, cùng bị đơn là Công ty Cổ phần P1 có bà Nguyễn Thới Phương T là người đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất :

- Chấm dứt hợp đồng Hợp đồng đặt cọc mua bán căn hộ hình thành trong tương lai số 1853/HĐĐC/BHU ngày 30/3/2022 giữa Công ty Cổ phần P1 với bà Nguyễn Thị Bích .

- Công ty Cổ phần P1 có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị B tổng số tiền là 638.285.184 đồng (Sáu trăm ba mươi tám triệu, hai trăm tám mươi lăm ngàn, một trăm tám mươi tư đồng).

2.2. Phương thức trả chia thành 12 đợt. Cụ thể như sau:

- Đợt 1: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/9/2025;
- Đợt 2: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/10/2025;
- Đợt 3: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/11/2025;
- Đợt 4: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/12/2025;

- Đợt 5: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/01/2026;
- Đợt 6: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/02/2026;
- Đợt 7: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/03/2026
- Đợt 8: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/04/2026;
- Đợt 9: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/05/2026;
- Đợt 10: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/06/2026;
- Đợt 11: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/07/2026;
- Đợt 12: 53.190.432 đồng, vào ngày 25/08/2026.

Thi hành tại Phòng Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần P1 chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng Công ty Cổ phần P1 còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí : Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 14.765.704 đồng. Bị đơn Công ty Cổ phần P1 phải chịu. H lại cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí 14.765.704 đồng theo biên lai thu số 0059995 ngày 5/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TANDTP.HCM;
- VKSND Khu vực 1;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

Trần Thị Mỹ Ngọc